TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST- KDTM	*Đồng Hới, ngày 14 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 40/2018/TLST - KDTM về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng ngày 07/12/2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V. Địa chỉ: Số 89, H, phường H, quận Đ, thành phố N. Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch HĐQT. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A – Phó giám đốc Trung tâm pháp luật Ngân hàng, SME và cá nhân, V Hội sở, theo Văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/3/2018. Ông Phạm Tuấn A ủy quyền lại cho ông Nguyễn Văn T- Giám đốc V chi nhánh B; ông Trần Tiến L – Cán bộ xử lý nợ V chi nhánh B. Địa chỉ liên hệ: Số 108, Trần Hưng Đ, phường P, thành phố H, tỉnh Quảng Bình (theo Văn bản ủy quyền số 2439a/2018/UQ-VPB ngày 29/9/2018).

- Bị đơn: Công ty TNHH TM VESTON P. Địa chỉ: Tổ dân phố 8, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Người đại diện theo pháp luật: ông Hồ Tấn P – Chủ tịch Công ty kiêm Giám đốc.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Hồ Tấn P, sinh năm: 1974. Địa chỉ: Tổ dân phố 8, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đại diện Nguyên đơn, đại diện Bị đơn và Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án đã thỏa thuận cụ thể như sau:

2.1. Về tiền nợ: Công ty TNHH TM Veston P phải trả cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền **181.643.072** đồng tính đến ngày 04/01/2019 (trong đó nợ gốc: 159.887.172 đồng; nợ lãi trong hạn: 8.046.815 đồng và nợ lãi quá hạn là 13.709.085 đồng) theo các Hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết gồm Hợp đồng cho vay số 250417-3596953-01-SME ngày 26/04/2017; Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số SME/QBH/18/0001/HDHMTC ngày 04/01/2018; Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm ngày 04/01/2018.

2.2. Thời gian trả nợ: Đến ngày 28/02/2019 Công ty TNHH TM Veston P có trách nhiệm thanh toán tổng số tiền nợ gốc và nợ lãi là **181.643.072** đồng cho Ngân hàng TMCP V.

Từ ngày 05/01/2019 trở đi cho đến khi trả hết nợ gốc, hàng tháng Công ty TNHH TM Veston P còn phải chịu thêm khoản tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc chậm trả theo mức lãi suất đã được thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP V và Công ty TNHH TM Veston P đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ (gồm Hợp đồng cho vay số 250417-3596953-01-SME ngày 26/04/2017; Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số SME/QBH/18/0001/HDHMTC ngày 04/01/2018; Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm ngày 04/01/2018).

Trường hợp Công ty TNHH TM Veston P không trả hết số nợ gốc và khoản lãi cho Ngân hàng thì bên bảo lãnh ông Hồ Tấn P phải dùng tài sản riêng để thực hiện nghĩa vụ trả nợ của Công ty TNHH TM Veston P với Ngân hàng TMCP V theo các hợp đồng bảo lãnh mà ông Hồ Tấn P đã ký kết với V (gồm Hợp đồng bảo lãnh số 250417-3596953-01-SME/HĐBL ngày 26/04/2017; Hợp đồng bảo lãnh số SME/QBH/18/0001/HDBL ngày 04/01/2018; Hợp đồng bảo lãnh số SME/QBH/18/0002/HDBL ngày 04/01/2018).

2.3 Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Áp dụng khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các bên đương sự đã thỏa thuận phía bị đơn Công ty TNHH TM VESTON P - Người đại diện theo pháp luật: ông Hồ Tấn P – chủ tịch Công ty kiêm giám đốc chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành là **4.541.076** đồng để sung quỹ Nhà nước.

Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp **4.488.000** đồng tại biên lai số AA/2017/0000738 ngày 07/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QB;
- VKSND TP Đồng Hới;
- Chi cục THADSTP Đồng hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hoa